

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST  
Ngày 04-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tỉnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh

Ông Nguyễn Hải Hà

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:***

Ông Hoàng Xuân Bảo – Kiểm sát viên;

Ngày 04 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Văn Ph**, sinh năm 1974 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp N, xã L, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Đỗ Văn N và bà Đặng Thị T; vợ Trần Thị Đ; có hai con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: ngày 23/9/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4154/QĐ-XPVPHC ngày 23 tháng 9 năm 2019, hình thức phạt tiền về hành vi khai thác khoáng sản trái phép; Bị cáo tại ngoại, có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Ph:* Bà Trần Thị Cẩm T – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Trần Thị Đ, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp N, xã L, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, có mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/3/2018, Đỗ Văn Ph bị Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bến Tre, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép với số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 23/9/2019, Đỗ Văn Ph lại bị Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép với số tiền là 5.000.000 đồng. Ph đã nộp phạt xong và cam kết sẽ không tái phạm, nhưng vào ngày 08/4/2020 Phương lại bị bắt quả tang về hành vi khai thác cát sông trái phép, cụ thể như sau: Lúc 19 giờ ngày 08/4/2020, Ph điều khiển ghe gỗ không biển kiểm soát, trọng tải khoảng 25 tấn, có trang bị máy bơm và hệ thống ống hút cát (công cụ, phương tiện này do Ph mua vào năm 2017) đi hút cát. Lúc 23 giờ 10 phút cùng ngày, Ph đang hút cát lên khoang ghe tại đoạn sông Hàm Luông (tọa độ X:1124985, Y:567309) thuộc địa giới hành chính xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bến Tre phát hiện, Ph điều khiển ghe cát bỏ chạy. Đến 00 giờ 40 phút ngày 09/4/2020, Tổ công tác tiếp cận và làm việc với Đỗ Văn Ph.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 ghe gỗ, không biển kiểm soát, tải trọng khoảng 25 tấn; kích thước chiều dài 13,7m, chiều ngang rộng nhất 2,8m, sâu 1,7m.
- 01 máy dùng chạy ghe, nhãn hiệu KIA, không rõ số hiệu, công suất 27CV; kích thước dài 0,66m, ngang 0,50m, cao 0,65m.
- 01 máy dùng để bơm, hút cát hiệu ISUZU, không rõ số hiệu, công suất; kích thước dài 0,90m, rộng 0,62m, cao 0,78m.
- Bộ phận hút cát từ lòng sông vào khoang chứa của ghe gồm: 01 ống sắt, kích thước dài 1,32m, đường kính 0,1m gắn vào 01 ống sắt kích thước dài 3,7m, đường kính 0,06m. Đầu vào nối với ống nhựa dài 14m, đường kính 0,114m; cuối ống nhựa gắn với máy bơm hút cát qua 01 bộ phận truyền động nối với ống nhựa dài 1,4m, đường kính 0,14m.
- Bộ phận hút cát từ khoang ghe lên bờ gồm: 01 ống nhựa màu xanh kích thước dài 5,6m, đường kính 0,08m nối với máy hút cát qua bộ phận truyền động tiếp nối với một ống nhựa dài 2,4m, đường kính 0,08m.
- 01 (một) bộ toi dùng để thả ống bơm cát.
- 01 máy D8 dùng để khởi động máy bơm hút cát.
- 01 ống nhựa màu xanh dài 4,5m, đường kính 0,08m được nối với máy hút cát thông qua 01 bộ phận truyền động.
- Cát sông đã khai thác, khối lượng 3,888m<sup>3</sup>, vật liệu xây dựng thông thường dùng để san lấp (có lấy mẫu phục vụ công tác giám định).

Đồ vật, vật chứng đã xử lý:

- Toàn bộ số cát bị khai thác trái phép đã được bơm trả lại lòng sông (theo biên bản xử lý tang vật là khoáng sản (cát), lập lúc 02 giờ 50 phút ngày 09/4/2020 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bến Tre.

- Vật chứng còn lại được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre tạm giữ tại bến phà Cảng vụ đường thủy nội địa tỉnh Bến Tre tại địa chỉ: ấp Thanh Sơn 2, xã Tân Thanh, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 21 ngày 07/5/2020.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Bến Tre ngày 27/7/2020, kết luận giá trị của 3,888m<sup>3</sup> cát sông tại thời điểm khai thác là 256.608 đồng.

Tại công văn số 1147/STNMT-QLTN & KTTV ngày 05/5/2020 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bến Tre: Trong hồ sơ không có cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho ông Đỗ Văn Ph.

Kết luận giám định tư pháp ngày 08/10/2020 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bến Tre kết luận: Mẫu KS02-0842020-ĐT do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bến Tre gửi giám định được xác định là khoáng sản.

\* Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-P1 ngày 08/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Đỗ Văn Ph về “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự;

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Yêu cầu trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Đỗ Văn Ph;

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 458/KL-VPYTW ngày 05/7/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Đỗ Văn Ph:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị rối loạn cảm xúc lưỡng cực giai đoạn trầm cảm nhẹ (F31.3-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Công văn số 1188/VKS-P1 ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, giữ nguyên Cáo trạng số 05/CT-VKS-P1 ngày 08/01/2021 đã truy tố Đỗ Văn Ph về “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự. Bổ sung tình tiết giảm nhẹ cho Đỗ Văn Ph theo điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phù hợp nội dung bản Cáo trạng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Ph phạm “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ph từ 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước một ghe gỗ, máy ghe và cùng các dụng cụ dùng bơm hút cát bị thu giữ; trả lại lòng sông mẫu cát sông còn lại sau giám định.

Bị cáo tranh luận yêu cầu xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng thống nhất việc truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như Kiểm sát viên đưa ra: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (theo điểm i, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự) bị cáo có tình tiết giảm nhẹ khác bị khuyết tật nặng do tai nạn lao động (theo điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự). Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo do bị cáo bị trầm cảm.

Lời sau cùng: Bị cáo yêu cầu áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ do bị cáo bị bệnh và bị tai nạn lao động.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố về tổng thể đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập, có cơ sở xác định: Lúc 19 giờ ngày 08/4/2020, Đỗ Văn Ph không có giấy phép khai thác cát theo quy định và dùng ghe gỗ cùng hệ thống ống hút cát thực hiện hút cát tại đoạn sông Hàm Luông (tọa độ X:1124985, Y:567309) thuộc địa giới hành chính xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bến Tre phát hiện bắt quả tang, số cát Ph đã hút là

3,888m<sup>3</sup> cát sông là khoáng sản, trị giá 256.608 đồng. Về nhân thân, vào ngày 23/9/2019 Đỗ Văn Ph đã bị xử phạt hành chính về hành vi khai thác khoáng sản trái phép chưa được xóa tiền sự lại tiếp tục thực hiện cùng hành vi. Bị cáo là người không mất hoàn toàn năng lực hành vi. Với ý, hành vi, nhân thân và lượng cát mà Đỗ Văn Ph đã khai thác, Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Đỗ Văn Ph về “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về khai thác tài nguyên trong đất liền, nội thủy của Việt Nam, gây ảnh hưởng xấu đến tài nguyên, môi trường sinh thái. Thực hiện hành vi với ý thức cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước trong quản lý tài nguyên và môi trường. Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có một con còn nhỏ, bị cáo bị tai nạn lao động phải tháo bỏ 03 ngón tay (ngón 1-2-3) theo Giấy ra viện ngày 10-9-2021 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu Bến Tre, ông nội của bị cáo là liệt sĩ (theo điểm i, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Đối với tình tiết người bào chữa cho bị cáo đưa ra tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự về khuyết tật của bị cáo, thấy rằng khuyết tật này chưa qua giám định nên không có cơ sở để áp dụng. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và hiện đang bị bệnh: Rối loạn cảm xúc lưỡng cực, hiện tại giai đoạn trầm cảm nhẹ hoặc vừa, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn mà điều luật quy định theo khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo và miễn trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ thuộc sở hữu chung của gia đình bị cáo (bị cáo và bà Đ là vợ của bị cáo), bị cáo sử dụng phương tiện đi hút cát bà Đ không biết nên cần tịch thu ½ giá trị phương tiện (là phương tiện phạm tội) gồm ghe gỗ, máy ghe và các vật kèm theo bị thu giữ để nộp vào ngân sách nhà nước, phần còn lại trả bằng giá trị tài sản cho bà Đ. Trả lại lòng sông mẫu cát còn lại sau giám định.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên có phần không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Quan điểm của người bào chữa về hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Ph phải chịu án phí theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Ph phạm “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn Ph** 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Giao bị cáo Đỗ Văn Ph về cho Ủy ban nhân xã L, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Gia đình của bị cáo phối với Ủy ban nhân xã L trong việc giám sát giáo dục Đỗ Văn Phương trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn trừ thu nhập đối với bị cáo Đỗ văn Ph.

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) giá trị phương tiện là ghe gỗ, máy ghe và các vật kèm theo bị thu giữ để nộp vào ngân sách nhà nước, phần còn lại  $\frac{1}{2}$  trả bằng giá trị tài sản cho bà Trần Thị Đ khi thi hành án, vật bị thu giữ như sau:

1, 01 (một) ghe gỗ, không biển kiểm soát, tải trọng khoảng 25 tấn; kích thước chiều dài 13,7m, chiều ngang rộng nhất 2,8m, sâu 1,7m.

2, 01 (một) máy dùng chạy ghe, nhãn hiệu KIA, không rõ số hiệu, công suất 27CV; kích thước dài 0,66m, ngang 0,50m, cao 0,65m.

3, 01 (một) máy dùng để bơm, hút cát hiệu ISUZU, không rõ số hiệu, công suất; kích thước dài 0,90m, rộng 0,62m, cao 0,78m.

4, Bộ phận hút cát từ lòng sông vào khoang chứa của ghe gồm: 01 ống sắt, kích thước dài 1,32m, đường kính 0,1m gắn vào 01 ống sắt kích thước dài 3,7m, đường kính 0,06m. Đầu vào nối với ống nhựa dài 14m, đường kính 0,114m; cuối ống nhựa gắn với máy bơm hút cát qua 01 bộ phận truyền động nối với ống nhựa dài 1,4m, đường kính 0,14m.

5, Bộ phận hút cát từ khoang ghe lên bờ gồm: 01 ống nhựa màu xanh kích thước dài 5,6m, đường kính 0,08m nối với máy hút cát qua bộ phận truyền động tiếp nối với một ống nhựa dài 2,4m, đường kính 0,08m.

6, 01 (một) bộ toi dùng để thả ống bơm cát.

7, 01 (một) máy D8 dùng để khởi động máy bơm hút cát.

8, 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 4,5m, đường kính 0,08m được nối với máy hút cát thông qua 01 bộ phận truyền động.

- Trả lại lòng sông: Mầu cát sông còn lại sau giám định.

(Các vật trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2021 hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre đang quản lý).

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Đỗ Văn Ph phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKS nhân dân cấp cao tại TP.HCM (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã L, huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- Bị cáo (1b);
- NCQLNVLQ (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Văn Tỉnh**